



**PHIẾU ĐĂNG KÝ KIỂM HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ ACB ONLINE**  
**ACB ONLINE SERVICE REGISTRATION FORM**

**DÀNH CHO TỔ CHỨC**  
**FOR CORPORATE CUSTOMER**

Vui lòng điền **TẤT CẢ** các nội dung có đánh dấu \* và đánh dấu (✓) vào ô trống thích hợp/ Please fill in ALL the blanks marked with an asterisk (\*) and check the boxes with a tick (✓) where applicable

<b>I. THÔNG TIN KHÁCH HÀNG/ CUSTOMER'S INFORMATION</b>						
<b>Tên Tổ chức</b> <i>Organization Name</i>						
<b>Địa chỉ đăng ký</b> <i>Registered Address</i>						
<b>Điện thoại</b> <i>Tel No</i>	<b>Fax</b> <i>Fax no.</i>		<b>Thư điện tử</b> <i>Email</i>			
<b>Đại diện bởi</b> <i>Representative</i>				<b>Chức vụ</b> <i>Position</i>		
<b>II. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG ACB ONLINE/ REGISTRATION FOR ACB ONLINE</b>						
<b>Tài khoản hạch toán (*)</b> <i>Debit's Account number</i>						
<i>Tài khoản dùng để ghi nợ các khoản tiền do ACB thực thi chỉ thị ACB Online/ Account for debiting sums of money that ACB uses in implementing ACB Online instructions)</i>						
<b>Chế độ duyệt lệnh (*):</b> <i>Transaction Approval</i>	<input type="checkbox"/> 1 người duyệt lệnh <i>1 approver</i>	<input type="checkbox"/> 2 người duyệt lệnh <i>2 approver</i>	<input type="checkbox"/> 3 người duyệt lệnh <i>3 approver</i>			
<b>Đăng ký thông tin người sử dụng (*)/ User Information</b>						
<b>Tên truy cập 1<sup>(1)</sup></b> <i>Username 1<sup>(1)</sup></i>						
<b>Họ và tên</b> <i>Full name</i>			<b>Chức vụ</b> <i>Position</i>			
<b>ĐTDD<sup>(2)</sup></b> <i>Phone no.<sup>(2)</sup></i>			<b>Thư điện tử</b> <i>Email</i>			
<b>CMND/CCCD/Hộ chiếu</b> <i>ID Card No./Passport no.</i>			<b>Ngày cấp</b> <i>Date of issue</i>	<b>Nơi cấp</b> <i>Place of issue</i>		
<b>Phân quyền</b> <i>Responsibility</i>	<input type="checkbox"/> Soạn thảo <i>Draftee</i>	<input type="checkbox"/> Tất cả các quyền <i>Full responsibility</i>	<input type="checkbox"/> Kế toán trưởng <i>Chief accountant</i>	<input type="checkbox"/> Kiểm soát <i>Supervisor</i>	<input type="checkbox"/> Duyệt lệnh <i>Approver</i>	<input type="checkbox"/> Đồng ký <i>Co-signor</i>
<b>Phương thức xác thực</b> <i>Verification methods</i>	<input type="checkbox"/> OTP SafeKey Cơ Bản <i>Basic OTP SafeKey</i>		<input type="checkbox"/> OTP SafeKey Nâng Cao <i>Enhanced OTP SafeKey</i>		<input type="checkbox"/> Chứng thư số (CA) <i>Certificate Authority</i>	<b>Nhà cung cấp/ Provider</b> <i>Provider</i>

<b>Tên truy cập 1<sup>(1)</sup></b> <i>Username 1<sup>(1)</sup></i>					
<b>Họ và tên</b> <i>Full name</i>		<b>Chức vụ</b> <i>Position</i>			
<b>ĐTDD<sup>(2)</sup></b> <i>Phone no.<sup>(2)</sup></i>		<b>Thư điện tử</b> <i>Email</i>			
<b>CMND/CCCD/Hộ chiếu</b> <i>ID Card No./Passport no.</i>		<b>Ngày cấp</b> <i>Date of issue</i>		<b>Nơi cấp</b> <i>Place of issue</i>	
<b>Phân quyền</b> <i>Responsibility</i>		<input type="checkbox"/> Soạn thảo <i>Draftee</i>	<input type="checkbox"/> Tất cả các quyền <i>Full responsibility</i>	<input type="checkbox"/> Kế toán trưởng <i>Chief accountant</i>	<input type="checkbox"/> Kiểm soát <i>Supervisor</i>
<b>Phương thức xác thực</b> <i>Verification methods</i>		<input type="checkbox"/> OTP SafeKey Cơ Bản <i>Basic OTP SafeKey</i>		<input type="checkbox"/> OTP SafeKey Nâng Cao <i>Enhanced OTP SafeKey</i>	
		<input type="checkbox"/> Chứng thư số (CA) <i>Certificate Authority</i>		<b>Nhà cung cấp/ Provider</b>	
<b>Tên truy cập 3<sup>(1)</sup></b> <i>Username 3<sup>(1)</sup></i>					
<b>Họ và tên</b> <i>Full name</i>		<b>Chức vụ</b> <i>Position</i>			
<b>ĐTDD<sup>(2)</sup></b> <i>Phone no.<sup>(2)</sup></i>		<b>Thư điện tử</b> <i>Email</i>			
<b>CMND/CCCD/Hộ chiếu</b> <i>ID Card No. / Passport no.</i>		<b>Ngày cấp</b> <i>Date of issue</i>		<b>Nơi cấp</b> <i>Place of issue</i>	
<b>Phân quyền</b> <i>Responsibility</i>		<input type="checkbox"/> Soạn thảo <i>Draftee</i>	<input type="checkbox"/> Tất cả các quyền <i>Full responsibility</i>	<input type="checkbox"/> Kế toán trưởng <i>Chief accountant</i>	<input type="checkbox"/> Kiểm soát <i>Supervisor</i>
<b>Phương thức xác thực</b> <i>Verification methods</i>		<input type="checkbox"/> OTP SafeKey Cơ Bản <i>Basic OTP SafeKey</i>		<input type="checkbox"/> OTP SafeKey Nâng Cao <i>Enhanced OTP SafeKey</i>	
		<input type="checkbox"/> Chứng thư số (CA) <i>Certificate Authority</i>		<b>Nhà cung cấp/ Provider</b>	
<b>Tên truy cập 4<sup>(1)</sup></b> <i>Username 4<sup>(1)</sup></i>					
<b>Họ và tên</b> <i>Full name</i>		<b>Chức vụ</b> <i>Position</i>			
<b>ĐTDD<sup>(2)</sup></b> <i>Phone no.<sup>(2)</sup></i>		<b>Thư điện tử</b> <i>Email</i>			
<b>CMND/CCCD/Hộ chiếu</b> <i>ID Card No./ Passport no.</i>		<b>Ngày cấp</b> <i>Date of issue</i>		<b>Nơi cấp</b> <i>Place of issue</i>	
<b>Phân quyền</b> <i>Responsibility</i>		<input type="checkbox"/> Soạn thảo <i>Draftee</i>	<input type="checkbox"/> Tất cả các quyền <i>Full responsibility</i>	<input type="checkbox"/> Kế toán trưởng <i>Chief accountant</i>	<input type="checkbox"/> Kiểm soát <i>Supervisor</i>
<b>Phương thức xác thực</b> <i>Verification methods</i>		<input type="checkbox"/> OTP SafeKey Cơ Bản <i>Basic OTP SafeKey</i>		<input type="checkbox"/> OTP SafeKey Nâng Cao <i>Enhanced OTP SafeKey</i>	
		<input type="checkbox"/> Chứng thư số (CA) <i>Certificate Authority</i>		<b>Nhà cung cấp/ Provider</b>	

*(1): KH đăng ký “Tên truy cập” từ 06-20 chữ/số, không khoảng trắng, không trùng nhau và không liên tục theo thứ tự bảng chữ cái, bảng chữ số/ “Username” consists of 06-20 alphabetical/numeric letters without space, the letters do not repeat and not accumulate in alphabet/number order.*

*(2): ĐTDD dùng để nhận mật khẩu truy cập ACB Online, nhận mã kích hoạt ứng dụng ACB SafeKey (nếu đăng ký PTXT OTP SafeKey) / Mobile phone number to receive password for accessing ACB Online, receive activation code of SafeKey App*

(3): Người soạn thảo mặc định chỉ sử dụng PTXT là “Mật khẩu tĩnh”/ *Draftee used only verification method is “Static password”.*

## Đăng ký hạn mức giao dịch trong nước cho tài khoản thụ hưởng thông thường

*Domestic transaction limit request for beneficiary accounts*

Phương thức xác thực <i>Verification methods</i>	Hạn mức theo giao dịch (VND/GD) <i>Limit per transaction (VND/trans)</i>	Hạn mức theo ngày (VND/ngày) <i>Limit per day (VND/day)</i>
<input type="checkbox"/> <b>OTP SafeKey cơ bản</b> <i>Basic OTP SafeKey</i>	< 01 tỷ VND/GD < VND 01 billion/Trans.	< 20 tỷ VND/ngày < VND 20 billion/day
<input type="checkbox"/> <b>OTP SafeKey nâng cao</b> <i>Enhanced OTP SafeKey</i>		
<input type="checkbox"/> <b>Chứng thư số (CA)</b> <i>Certificate Authority</i>		

- Tài khoản thụ hưởng thông thường do Khách hàng chủ động đăng ký trên ACB Online/ *Regular beneficiary accounts are independently registered by customers on ACB Online*

- Hạn mức theo giao dịch: là số tiền tối đa khách hàng được chuyển trong 01 giao dịch. Hạn mức này được khách hàng đăng ký trước và khác nhau cho các hình thức xác thực giao dịch khác nhau cũng như loại tài khoản ghi có khác nhau/ *Transaction limit: is a maximum amount of a single transaction that customers are allowed to make. This limit is registered beforehand by customers and is different for each authentication method as well as credit account.*

- Hạn mức giao dịch theo ngày: là tổng số tiền tối đa khách hàng được phép thực hiện tất cả các loại giao dịch trên ACB Online trong 01 ngày. (nếu khách hàng có nhiều tài khoản giao dịch thì hạn mức này là hạn mức tổng của các tài khoản), trong đó:/ *Daily transaction limit: is a maximum amount of all transactions that customers are allowed to make on ACB Online within a day (if customers own multiple accounts, this limit is the total limit of all accounts), in which:*

Hạn mức/ ngày tối đa của các PTXT “OTP SafeKey cơ bản” (OTP sinh ra từ phần mềm bảo mật ACB SafeKey) được hệ thống tự động phân chia theo từng loại giao dịch chuyển khoản, trong đó đảm bảo hạn mức của mỗi loại giao dịch gồm “Chuyển khoản trong cùng hệ thống, chuyển khoản ngoài hệ thống, thanh toán hóa đơn/dịch vụ” tối đa không vượt quá hạn mức đăng ký của khách hàng và không vượt quá quy định của NHNN./ *Maximum limit/day of “basic SafeKey OTP” which is automatically categorized for each kind of transaction such as “Transfer inside ACB system, transfer outside ACB system, service payment” shall not exceed the registered limit and as stated in regulations of the State Bank of Vietnam.*

## Đăng ký hạn mức giao dịch trong nước cho tài khoản thụ hưởng tin cậy

*Domestic transaction limit request for trusted beneficiary account*

Phương thức xác thực <i>Verification methods</i>	Hạn mức theo giao dịch (VND/GD) <i>Limit per transaction (VND/trans)</i>	Hạn mức theo ngày (VND/ngày) <i>Limit per day (VND/day)</i>
<input type="checkbox"/> <b>OTP SafeKey cơ bản</b> <i>Basic OTP SafeKey</i>		
<input type="checkbox"/> <b>OTP SafeKey nâng cao</b> <i>Enhanced OTP SafeKey</i>		

Tài khoản thụ hưởng tin cậy do Khách hàng đăng ký tại quầy giao dịch ACB. Tài khoản thụ hưởng tin cậy đăng ký giao dịch bằng các PTXT nào thì chỉ được thực hiện bằng đúng các PTXT đó. Hạn mức tin cậy chỉ áp dụng cho các tài khoản thụ hưởng được khách hàng chỉ định bên dưới đây.

*Trusted beneficiary account is registered by customers at the counter. The trusted beneficiary account is only allowed to use the authentication method registered at ACB. Its limit is only applied for accounts appointed in below .*

## Đăng ký tài khoản thụ hưởng tin cậy / *Trusted beneficiary account registration*

Số tài khoản <i>Account No.</i>	Tên chủ tài khoản <i>Account holder Name</i>	Ngân hàng / Bank <i>(ghi rõ chi nhánh, tỉnh thành nếu không phải ACB /specifying branch, city, province if not ACB)</i>

#### Đăng ký thông báo biến động số dư tự động/ *Automatic notifications of changes in the account balance*

<input type="checkbox"/> Số tài khoản <i>Account no.</i>	<input type="text"/>	Số ĐTDĐ <i>Phone number</i>	<input type="text"/>	Thư điện tử <i>Email</i>	<input type="text"/>
<input type="checkbox"/> Số tài khoản <i>Account no.</i>	<input type="text"/>	Số ĐTDĐ <i>Phone number</i>	<input type="text"/>	Thư điện tử <i>Email</i>	<input type="text"/>

Thông báo biến động số dư tự động qua ĐTDĐ chỉ được thực hiện đối với các giao dịch từ 100.000VND trở lên. Khách hàng vui lòng đăng ký thông báo biến động số dư tự động qua email, ứng dụng ACB Business Banking (ABA) hoặc xem chi tiết giao dịch qua website ACB Online để cập nhật đầy đủ thông tin giao dịch. *Automatic notifications of changes in the account balance have just been sent to mobile phone via SMS for transaction amount form 100.000 VND. Customers please register notifications of changes in the account balance via Email, Mobile Banking App/ACB Business App. Customers also get more transaction details and information via ACB Website <https://online.acb.com.vn> or <https://business.acb.com.vn>.*

#### Đăng ký tiện ích mở rộng / *Extended services*

<input type="checkbox"/>	<p><b>Chi hộ lương và Hoa hồng đại lý / <i>Payroll and Commission services</i></b></p> <p>Ủy quyền cho ACB thực hiện trích tài khoản tiền gửi thanh toán VND của Tổ chức mở tại ACB để chi lương/chi hoa hồng cho đại lý vào tài khoản/thẻ nhân viên/Đại lý của Tổ chức mở tại ACB hoặc tại ngân hàng khác hoặc nhận tiền lương/hoa hồng đại lý bằng CMND căn cứ danh sách nhân viên được hưởng lương/danh sách đại lý được hưởng hoa hồng (theo mẫu của ACB) do Tổ chức gửi cho ACB thông qua ACB Online. <i>Authorize ACB to either debits into the current account in VND of the Organization opened at ACB to pay payroll/commission for its employees/agents then credits into accounts/cards of its employees/agents opened at ACB or other banks, or conducts payroll/commission payment by ID Card based on the list of employees benefitting salary/agents receiving commissions (as set out by ACB) sent by the Organization to ACB via ACB Online.</i></p>
<input type="checkbox"/>	<p><b>Giao dịch Thanh toán quốc tế. <i>Trade finance transaction</i></b></p> <p>➤ <b>Tiện ích khởi tạo giao dịch TTQT qua ACB Online. <i>Creating Trade finance transactions:</i></b></p> <p><input type="checkbox"/> Phát hành tín dụng thư (L/C) qua ACB Online. <i>The issuance of Letter of Credit (L/C)</i></p> <p><input type="checkbox"/> Chuyển tiền thanh toán T/T qua ACB Online. <i>Telegraphic transfer</i></p> <p>➤ <b>Tiện ích Tiếp nhận thông tin giao dịch thanh toán quốc tế . <i>Swift Messages receiving service:</i></b></p> <p><input type="checkbox"/> Tạo liên kết truy xuất nội dung các bức điện Swift mà không cần mã số truy cập và mật khẩu. <i>Create a link for retrieving information of Swift Messages without an access code and a password</i></p> <p>Thời gian đăng ký sử dụng/ <i>Duration of service use:</i></p> <p><input type="checkbox"/> 12 tháng / <i>months</i>    <input type="checkbox"/> 24 tháng/ <i>months</i>    <input type="checkbox"/> 36 tháng/ <i>months</i></p> <p>Các tiện ích cung cấp sẵn: Gửi các văn bản/ đề nghị khác của Khách hàng cho ACB; Tiện ích Tra soát bộ chứng từ xuất khẩu qua ACB Online; Truy xuất các bức điện Swift; Nhận thông báo tin nhắn SMS/ email liên quan các bức điện Swift. <i>Send other documents to ACB; Export documents tracking service; Query Swift Messages; Get SMS/email notifications regarding Swift Messages</i></p>

**Đăng ký quyền giải ngân online / Register online disbursement authority**

Thông tin về người đại diện được chỉ định sử dụng phương thức xác thực là chữ ký điện tử để thực hiện quyền giải ngân online của Khách hàng (Bên được cấp tín dụng) như sau:

*Information about the appointed representative person who use the authentication method with a digital signature in doing right of getting the online disbursement of loans of Customer (the Credit Grantee) as follows:*

<b>Người được chỉ định thứ nhất</b> <i>The first appointed representative person</i>		<b>Người được chỉ định thứ hai</b> <i>The second appointed representative person</i>	
Họ và tên <i>Full name</i>		Họ và tên <i>Full name</i>	
Chức vụ <i>Position</i>		Chức vụ <i>Position</i>	

- Giao dịch tín dụng được xác nhận bởi tất cả những người được chỉ định trên đây có giá trị pháp lý làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của Khách hàng. *Credit transactions confirmed by all appointed representative persons above generate legal rights and obligations of Customer.*
- Khách hàng bảo đảm những người đại diện được chỉ định trên đây là những người có đủ thẩm quyền để xác lập giao dịch cấp tín dụng giữa Khách hàng và ACB bằng chữ ký điện tử. *Customer makes sure that the appointed representative persons above are granted full rights to establish credit transactions with digital signature between Customer and ACB.*
- Khách hàng thực hiện lệnh giao dịch cấp tín dụng, nhận nợ theo loại chữ ký điện tử được tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử phát hành hay còn gọi là chứng thư điện tử (CA) và được ACB chấp nhận (theo đăng ký tại mục II) *Customer complies credit transactions, gets bank loans with digital signature established by an e-signature certification authority called Certificate Authority (CA) and accepted by ACB (registered in Section II).*

**III. ỦY QUYỀN/ Authorizing**

Ủy quyền cho ông/ bà

*Authorizing Mr./Ms*

CMND/CCCD/Hộ chiếu

*ID Card No./Passport no.*

Ngày cấp

*Date of issue*

Nơi cấp:

*Issue place*

- Nộp hồ sơ đăng ký lần đầu và nhận lại hồ sơ từ ACB, bao gồm các phiếu in thông tin truy cập (nếu có)

*Submit and receive Application form from ACB, include receive the prints of username and password (if any)*

Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày Phiếu đăng ký này có hiệu lực cho đến khi hoàn tất việc ủy quyền này hoặc khi ACB nhận được thông báo khác bằng văn bản của Tổ chức. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho bên thứ ba. Mọi sự tẩy xóa, bổ sung nội dung đều không có giá trị.

*The authorizing period: Since the effective date of Application Form until the above authorization content has been performed by the authorised person or ACB receives other written notice from the Organization. The authorized person is not allowed to make authorization to the third party. Any removals and amendments shall not be valid.*

Tôi/ chúng tôi cam kết tuân thủ các quy định của Pháp luật về việc ủy quyền và các quy định của ACB, cũng như chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc ủy quyền này.

*I/we commit to comply with the provisions of the law on the authorization and regulations of ACB, as well as take full responsibility for this authorization.*

**IV. XÁC NHẬN ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG DỊCH VỤ/ Terms and conditions**

Bằng việc ký/ xác nhận đồng ý vào văn bản đăng ký/ hợp đồng dịch vụ này, tôi/chúng tôi xác nhận rằng:

*By signing this form, I/we request ACB to provide ACB Online service and hereby commit that:*

- Tôi/ chúng tôi đã được ACB cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan trong <Phiếu đăng ký kèm hợp đồng dịch vụ ACB Online> này. *I/we are provided with full related information in the ACB online service registration form.*
- Trước khi ký vào văn bản đăng ký/ hợp đồng này, Tôi/ chúng tôi đã đọc, hiểu rõ và chấp thuận toàn bộ các nội dung của <Phiếu đăng ký kèm hợp đồng dịch vụ ACB Online> và <Điều Khoản, Điều Kiện sử dụng

dịch vụ ACB Online> đã được ACB niêm yết tại (các) điểm giao dịch và đăng tải trên website ACB và/hoặc website/ màn hình dịch vụ ACB Online. *Before signing the application form/the contract, I/We have read, understood and accepted all contents in <The Application form> and <The Terms and Conditions> stuck on transaction counter and ACB website and/or ACB Online website/ACB Online service interface.*

- ACB có thể chủ động sửa đổi, bổ sung <Điều Khoản, Điều Kiện sử dụng dịch vụ ACB Online> này mà không cần thông báo trước cho Khách hàng. Các sửa đổi, bổ sung <Điều Khoản, Điều Kiện sử dụng dịch vụ ACB Online> sẽ được thông báo cho Khách hàng trên website ACB và/hoặc website/ màn hình dịch vụ ACB Online. Tất cả các thông báo (nếu có) về việc thay đổi bất kỳ điều kiện, điều khoản nào của <Điều Khoản, Điều Kiện sử dụng dịch vụ ACB Online> này do ACB thông báo cho Khách hàng theo các hình thức nêu trên sẽ trở thành một bộ phận không thể tách rời của <Phiếu đăng ký kèm hợp đồng dịch vụ ACB Online> này. Nếu khách hàng không đồng ý với các điều khoản này, khách hàng có thể chọn chấm dứt dịch vụ; việc khách hàng tiếp tục sử dụng dịch vụ xem như khách hàng đồng ý với các sửa đổi đó và tiếp tục bị ràng buộc bởi các điều khoản nêu trong bản điều khoản điều kiện này. *ACB reserves the right to amend to <The Terms and Conditions > without informing Customers in advance. Amendment to <The Terms and Conditions> will be informed to Customers on ACB website and/or ACB Online website/ACB Online service interface. All notices (if any) about the changes of any term and condition in the <The Terms and Conditions> notified by ACB to customers in the way above will be become an integral part of <The Application form>. If Customers don't agree with the terms and conditions, Customers may terminate service; continuation of using service is regarded as the fact that customers agree with the changes of terms and conditions and continuously accord to the terms and conditions.*
- <Phiếu đăng ký kèm hợp đồng dịch vụ ACB Online> này có hiệu lực từ thời điểm có sự xác nhận sau cùng giữa Tôi/chúng tôi và ACB cho đến khi có thỏa thuận mới bằng văn bản thay thế. *The Application form is effective since the final confirming date between I/we anh ACB until the new agreement to replace..*

Ngày, tháng, năm / *Date, month, year:...../...../.....*

**Đại diện khách hàng (Quyền chủ tài khoản)**

*Customer's legal (Account holder)*

*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu/ Sign, seal, full name)*

#### KHÁCH HÀNG XÁC NHẬN

Đã nhận đủ .....phiếu in thông tin truy cập (nếu có)

*Confirmed to receive all the prints of username and password (if any)*

Ngày, tháng, năm / *Date, month, year:...../...../.....*

*(Ký tên và ghi rõ họ tên/ Sign and full name):*

#### PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG / *FOR ACB USE ONLY*

CN/PGD/ *Branch:.....*

Ngày, tháng, năm / *Date, month, year:...../...../.....*

**Nhân viên tiếp nhận/ *CSR***

*(Ký tên và ghi rõ họ tên)*

*(Sign and full name)*

**Kiểm soát viên/ *Supervisor***

*(Ký tên và ghi rõ họ tên)*

*(Sign and full name)*

**Trưởng đơn vị / *Manager***

*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

*(Sign, seal, full name)*